

3 PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

3.1. Những yêu cầu cơ bản về đổi mới phương pháp dạy học Tiếng Việt

3.1.1. Đa dạng hoá các phương pháp, hình thức tổ chức và phương tiện dạy học là định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Theo định hướng này, GV cần tránh vận dụng phương pháp dạy học một cách máy móc, rập khuôn; không tuyệt đối hoá một phương pháp trong dạy đọc, viết hay nói và nghe mà biết vận dụng các phương pháp phù hợp với đối tượng, bối cảnh, nội dung và mục đích của giờ học. Cần mở rộng không gian dạy và học, không chỉ giới hạn trong phạm vi lớp học mà còn có thể ở thư viện, sân trường, nhà bảo tàng, khu triển lãm,... Cần chú ý sử dụng các trò chơi ngôn ngữ, hướng dẫn HS cách dùng sơ đồ để thể hiện các ý tưởng, khuyến khích HS tự tìm đọc sách báo.

3.1.2. GV cần khơi gợi, kích hoạt, kết nối hiểu biết, trải nghiệm đã có ở HS để các em chiếm lĩnh kiến thức, kĩ năng mới. Điều đó khiến cho việc học trở nên thú vị và hiệu quả hơn đối với các em. GV cũng cần tạo được môi trường dạy học có tính tương tác cao. Trong môn Tiếng Việt, sự tương tác không chỉ giúp HS phát triển năng lực ngôn ngữ mà còn giúp các em phát triển các kĩ năng sống và tình cảm, cảm xúc tích cực đối với việc học. Tổ chức hoạt động dạy học dựa trên cơ sở phát huy hiểu biết, trải nghiệm của người học và tạo môi trường dạy học có tính tương tác cao chính là con đường đổi mới PPDH theo hướng phát huy năng lực người học.

3.1.3. GV cần tăng cường xây dựng những nội dung dạy học:

- Chứa đựng những tình huống có vấn đề cần giải quyết, giúp HS rèn phương pháp tư duy linh hoạt, năng động, sáng tạo. Chẳng hạn, thiết kế những loại bài tập mà HS có thể đưa ra nhiều phương án thực hiện khác nhau.
- Tạo cho HS cơ hội thể hiện chủ kiến, phát huy trí tưởng tượng và tư duy sáng tạo. Các GV cần cùng nhau xây dựng những nội dung dạy học tạo cơ hội để HS được trình bày ý kiến riêng của cá nhân. Đó là những nội dung học tập không mang tính áp đặt,

không buộc HS phải bắt chước, sao chép hoặc công nhận ý kiến của người khác. GV điều chỉnh cách nêu câu hỏi để HS tự bộc lộ suy nghĩ, cảm nhận của mình một cách chân thực.

– Yêu cầu HS vận dụng các kiến thức, kĩ năng được học vào giải quyết các tình huống trong thực tế đời sống. Nội dung dạy học này không chỉ yêu cầu HS tìm tòi, khám phá các kiến thức, rèn luyện các kĩ năng ngôn ngữ trong bài học mà còn có đòi hỏi các em phải vận dụng sáng tạo những điều được học vào thực tiễn giao tiếp ngôn ngữ. Cách tiếp cận này giúp cho môn Tiếng Việt gần gũi, thiết thực và thú vị hơn với HS.

3.1.4. Xây dựng nội dung dạy học cụ thể cho mỗi giờ lên lớp không chỉ là nhiệm vụ của tác giả biên soạn sách mà còn là nhiệm vụ của GV đứng lớp. GV là người hiểu rõ đối tượng HS của lớp mình, khi thiết kế hoạt động học tập cho HS, GV đã phải chuẩn bị các yêu cầu, các câu hỏi, các tài liệu học tập thích hợp cho từng nhóm đối tượng HS trong lớp, giúp các em có cơ hội bộc lộ thể mạnh cũng như khắc phục hạn chế của mình trong việc học tập môn học.